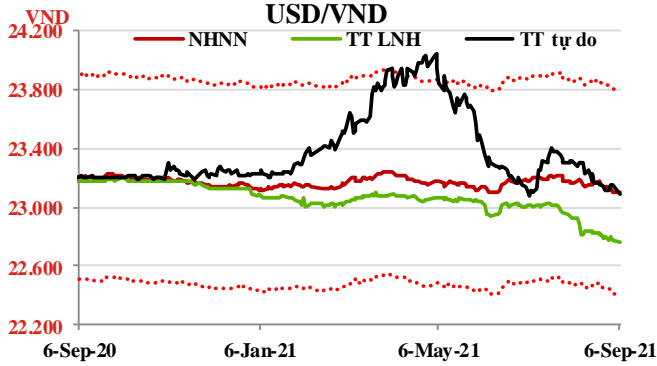


**Tin trong nước ngày 06/09**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 06/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.106 VND/USD, giảm nhẹ 03 đồng so với phiên trước kỳ nghỉ lễ. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.749 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.775 VND/USD, tăng nhẹ 02 đồng so với phiên 01/09. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 15 đồng ở chiều mua vào và 65 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 22.935 - 23.085 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 06/09, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,04 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,70%; 1W 0,82%; 2W 0,94 và 1M 1,16%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON, giao dịch tại: ON 0,14; 1W 0,18%; 2W 0,23%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, cụ thể: 3Y 0,69%; 5Y 0,82%; 7Y 1,18%; 10Y 2,08%; 15Y 2,28%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, sắc xanh áp đảo ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn giúp kéo các chỉ số lên trên mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 11,74 điểm (+0,88%) lên 1.346,39 điểm; HNX-Index tăng 2,21 điểm (+0,64%) lên 345,63 điểm; UPCoM-Index tăng 0,65 điểm (+0,69%) lên 94,66 điểm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước kỳ nghỉ lễ với tổng giá trị giao dịch đạt gần 34.100 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 343 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Theo Markit, Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng PMI tháng 8/2021 lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tiếp tục giảm còn 40,2 điểm từ mức 45,1 điểm trong tháng 7, cho thấy sức khỏe của lĩnh vực này suy giảm mạnh nhất kể từ tháng 4/2020. Các điều kiện kinh doanh đến nay đã giảm 3 tháng liên tiếp. Đợt bùng phát dịch Covid-19 hiện nay khiến sản lượng giảm mạnh; việc làm giảm mạnh nhất trong 16 tháng, thời gian giao hàng của các nhà cung cấp bị kéo dài ở mức kỷ lục. Số lượng đơn đặt hàng mới giảm tháng thứ ba liên tiếp với tốc độ nhanh nhất trong 16 tháng. Tốc độ giảm của đơn đặt hàng XK mới cũng nhanh khi những hạn chế do Covid-19 làm hoạt động XK khó khăn.**



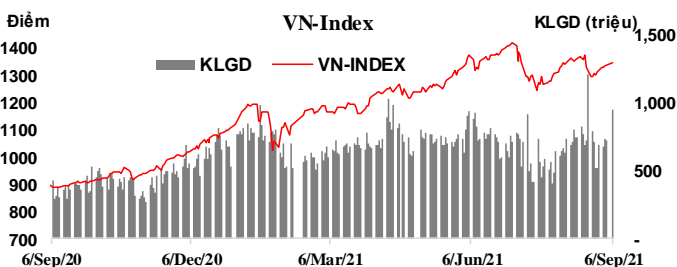
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.70	-0.01	0.14	-0.01	3Y	0.69	-0.007
1W	0.82	-0.03	0.18	0.00	5Y	0.82	-0.010
2W	0.94	-0.04	0.23	0.00	7Y	1.18	-0.008
1M	1.16	-0.04	0.31	0.00	10Y	2.08	0.008
2M	1.44	-0.01	0.41	0.00	15Y	2.28	0.004
3M	1.55	-0.03	0.52	-0.01			
6M	1.74	-0.04	0.80	-0.01			
9M	2.45	0.02	1.00	-0.08			
1Y	2.94	0.02	1.13	-0.02			

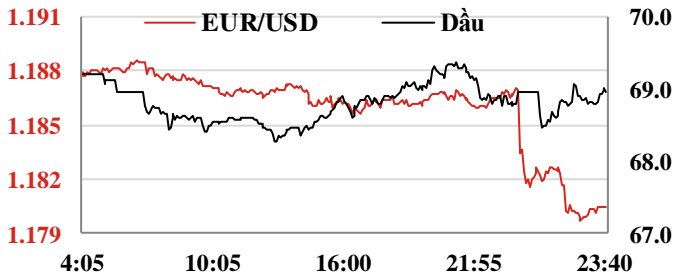
Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

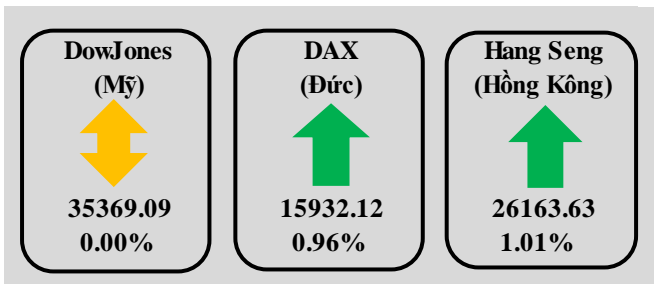
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
06-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
01-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
31-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1346.39	345.63	94.66
%/ngày	0.88%	0.64%	0.69%
%/31/12/2020	21.97%	70.2%	27.1%
KLGD (tr.d.vị)	944.41	184.68	121.3
GTGD (tỷ đ)	28221.71	3549.06	2313.07
NĐTINN mua (tỷ đ)	1707.46	20.28	0.69
NĐTINN bán (tỷ đ)	1997.32	71.29	0.85





	6 Sep 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.04	0.00%	-0.67%	2.33%
USD/CNY	6.45	0.02%	-0.18%	-1.09%
USD/EUR	0.84	0.12%	-0.62%	2.91%
USD/JPY	109.83	0.09%	-0.08%	6.38%
USD/KRW	1157.04	0.24%	-0.63%	6.69%
USD/SGD	1.34	0.05%	-0.23%	1.61%
USD/TWD	27.54	-0.23%	-0.79%	-1.89%
USD/THB	32.46	-0.06%	-0.06%	8.06%
USD/VND Trung tâm	23106	-0.01%	-0.13%	-0.11%
USD/VND LNH	22775	0.01%	-0.02%	-1.36%
USD/VND tự do	22935	-0.07%	-0.07%	-1.57%
Vàng	1823.10	-0.17%	0.71%	-3.87%
Dầu	69.29	0.00%	0.12%	42.81%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0000	-0.0708		
SW	0.0733	-0.0016		
1M	0.0830	0.0001	0.2671	0.0021
2M	0.0960	-0.0001		
3M	0.1146	-0.0009	0.4286	0.0000
6M	0.1488	0.0004	0.5911	0.0000
1Y	0.2195	-0.0033	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 03/09/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại Đức tiếp tục tăng mạnh tháng thứ hai liên tiếp.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức Destatis cho biết giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại nước này tăng 3,4% m/m trong tháng 7, nối tiếp đà tăng 4,1% của tháng 6 và trái với dự báo giảm nhẹ 0,9%. So với cùng kỳ năm 2020, giá trị đơn đặt hàng đã tăng tới 24,4%, và tăng 15,7% so với giai đoạn trước khi bị tác động bởi dịch Covid-19. Theo Destatis, đây cũng là lượng đơn đặt hàng nhà máy lớn nhất kể từ năm 1991 cho tới nay. Mặc dù vậy, nhiều ý kiến lo ngại về triển vọng ở những tháng cuối năm 2021, khi dịch Covid-19 đang quay trở lại rất mạnh tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó Eurozone là khu vực có tốc độ lây lan nhanh thứ hai, chỉ sau châu Mỹ. Cũng liên quan tới chỉ báo kinh tế Eurozone, niềm tin đầu tư tại khu vực này do Sentix khảo sát được ở mức 9,6 điểm trong tháng 9, giảm mạnh từ 22,2 điểm của tháng 8 và đồng thời xuống thấp hơn nhiều so với dự báo ở mức 18,3 điểm.
- Lĩnh vực xây dựng tại nước Anh chững lại trong tháng 8.** Cụ thể, IHS Markit khảo sát cho biết PMI lĩnh vực xây dựng tại nước Anh ở mức 55,2 điểm trong tháng 8, giảm xuống từ mức 58,7 điểm của tháng 7, đồng thời xuống thấp hơn mức 57,4 điểm theo dự báo. Đây là tháng giảm điểm thứ hai liên tiếp của chỉ báo này, nguyên nhân chủ yếu do giá cả đầu vào tăng vọt trong bối cảnh nguồn cung nguyên liệu tắc nghẽn bởi dịch bệnh. Mặc dù vậy, nhiều công ty xây dựng cho thấy sự lạc quan vào triển vọng trong vòng 12 tháng tới, do các công ty này tin rằng nhu cầu xây dựng sẽ tăng lên trong tương lai, ở mọi loại kiến trúc.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
06-09	13:00	*	Giá trị đơn đặt hàng nhà máy Đức nm T7	3.4	-0.9	4.1
06-09	15:30	*	Niềm tin đầu tư Sentix Eurozone T9	9.6	18.3	22.2
06-09	15:30	*	PMI lĩnh vực xây dựng Anh T8	55.2	57.4	58.7
07-09	6:30	*	Thu nhập bình quân tại Nhật Bản yy T7		0.2	0.1
07-09	6:30	*	Mức chi tiêu hộ gia đình Nhật Bản yy T7		2.6	-5.1
07-09	11:30	***	LSCS NHTW Úc RBA		0.1	0.1
07-09	16:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Eurozone T9		35.3	42.7
07-09	16:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Đức T9		30.2	40.4

Daily .VNI

15/3/2021 - 24/9/2021 (HAN)



VN-Index tăng tích cực lên mức 1346,39 điểm. Đồ thị VN-Index có cây nến xanh tăng điểm với giá đóng cửa gần cao nhất ngày cho thấy tín hiệu tích cực, chỉ số cũng đã vượt lên lại vùng hội tụ giữa 2 đường SMA20 và SMA50, xác nhận tiếp tục xu hướng tăng giá trung hạn.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.330 – 1.310

Ngưỡng kháng cự: 1.370 – 1.390

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)